

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔ LƯƠNG
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 108/2023/HS-ST
Ngày 17-11-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Văn Lai và ông Hoàng Văn Hào

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Văn Kiên, Thư ký - Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Xeo Thái Dịu - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2023, Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 100/2023/TLST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 133/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2023 (Phiên tòa diễn ra tại Điểm cầu Trung tâm là Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đô Lương gồm có Hội đồng xét xử, Đại diện Viện kiểm sát. Thư ký phiên tòa. Điểm cầu thành phần là **Trại giam công an tỉnh N** gồm có bị cáo và người tham gia tố tụng khác là các chiến sỹ cảnh sát Trại giam **Công an tỉnh N**) đối với bị cáo:

Lê Hữu A, Sinh ngày 01 tháng 5 năm 1990 tại **huyện Đ, tỉnh Nghệ An**. Nơi cư trú: **Xóm D, xã B, huyện Đ, tỉnh Nghệ An**; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: **Lê Hữu Q** (Chết); con bà: **Trần Thị H**, sinh năm 1963; Vợ: **Trương Thị S**, sinh năm 1989; Con: có 02 con, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền án: Ngày 28/9/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Đô Lương xử phạt 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/02/2023; tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/8/2023 cho đến nay, hiện đang tạm giam, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ ngày 26/8/2023, **Lê Hữu A**- Sinh năm: 1990, trú tại **Xóm D, xã B, huyện Đ, tỉnh Nghệ An** đi bộ một mình từ nhà xuống khu vực **thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Nghệ An** với mục đích để tìm mua ma túy (**H**) để sử dụng. Khi đi đến **cầu Đ thuộc xã Đ, huyện Đ, tỉnh Nghệ An** thì Anh xin ngồi nhờ xe mô tô của một người đàn ông không quen biết để đến trung tâm **thị trấn Đ**. Khi đi đến khu vực **G thuộc K, thị trấn Đ, huyện Đ** thì **A** gặp một người đàn ông không quen biết đứng một mình tại khu vực đó. Sau đó, **A** đi bộ lại gần người đàn ông đó và nói: “*Anh có hàng không? bán cho em?*” (Ý là Anh hỏi người đàn ông đó có ma túy (Heroin) không thì bán cho **Lê Hữu A**), thì người đàn ông đó nói: “*Có, đưa tiền đây*” . Nói xong Anh đưa 160.000 đồng (một trăm sáu mươi nghìn đồng) cho người đàn ông đó thì người đàn ông đó cầm tiền rồi đi đâu không rõ. Đến khoảng 20 phút sau thì người đàn ông đó quay lại và đưa cho Anh 01 (một) gói ma túy (Heroin) được gói bằng giấy bạc màu trắng hai lớp. Mua được ma túy, Anh cất giấu gói ma túy ở cặp quần lót đang mặc bên phía hông trái rồi đi về nhà của mình. Còn người đàn ông đó đi đâu không rõ. Trên đường về, đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi đến khu vực **xóm L, xã L, huyện Đ, tỉnh Nghệ An** thì Anh bị tổ công tác Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an huyện Đ** kiểm tra trên người **Lê Hữu A** thì phát hiện 01 gói ma túy (Heroin) được gói bằng giấy bạc màu trắng rơi ra từ trong quần của **Lê Hữu A** xuống mặt đường ngay tại vị trí Anh đang đứng. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ, niêm phong gói ma túy trên.

Ngày 26/8/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an huyện Đ** đã thành lập hội đồng mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại, xác định: 01 gói nhỏ được gói bằng giấy bạc màu trắng hai lớp, bên trong có chứa chất bột màu trắng thu giữ của **Lê Hữu A** có khối lượng 0,198 gam (Không phải một trăm chín mươi tám gam).

Hội đồng đã lấy toàn bộ chất bột màu trắng thu giữ của **Lê Hữu A** để gửi đi giám định tại **Phòng K Công an tỉnh N**.

Tại kết luận giám định số 879/KL- KTHS (Đ2- MT) ngày 31/8/2023 của **Phòng K Công an tỉnh N** kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của **Lê Hữu A** gửi đến giám định là ma túy (Heroin).

Số chất bột màu trắng thu giữ của **Lê Hữu A** có khối lượng là 0,198 gam (Không phải một trăm chín mươi tám gam). Mẫu cần giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Tại cơ quan điều tra, bị can **Lê Hữu A** đã thành khẩn khai báo và thừa nhận hành vi phạm tội của mình, mục đích tàng trữ trái phép chất ma túy là để sử dụng.

Vật chứng của vụ án và xử lý vật chứng: Số chất bột màu trắng có khối lượng là 0,198 gam (Không phải một trăm chín mươi tám gam) thu giữ của **Lê Hữu A** được gửi đi giám định và đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Vật chứng còn lại: 01 phong bì thư màu trắng được niêm phong theo đúng quy định. Bên trong đựng vỏ phong bì niêm phong ban đầu, 01 vỏ giấy bạc màu trắng hai lớp thu giữ của **Lê Hữu A**.

Vật chứng trên đang được bảo quản tại kho vật chứng **Công an huyện Đ**, tỉnh Nghệ An.

Bản cáo trạng số 104/CT-VKS-ĐL ngày 25/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An truy tố **Lê Hữu A** về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt: Tuyên bố bị cáo **Lê Hữu A** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Lê Hữu A** từ 30 tháng đến 36 tháng tù.

Miễn hình phạt phụ là phạt tiền cho bị cáo. Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nhất trí về tội danh, khung hình phạt, không tranh luận gì thêm và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra **Công an huyện Đ**, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo **Lê Hữu A** khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa kết luận: Có đủ cơ sở kết luận **Lê Hữu A** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử nhận thấy: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, được chứng minh bằng Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được, kết luận giám định của **Phòng K Công an tỉnh N**, đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 10 giờ 30 phút ngày 26/8/2023, tại khu vực **Xóm L, xã L, huyện Đ, tỉnh Nghệ An**. Bị cáo **Lê Hữu A** đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,198 gam ma túy (Heroin) mục đích sử dụng thì bị bắt giữ. Như vậy hành vi của **Lê Hữu A** đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Đây là vụ án thuộc loại nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trật tự trị an xã hội, gây hoang mang dao động trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng không nhỏ đến đời sống của nhân dân, gây tâm lý bất an trong xã hội, bị cáo **Lê Hữu A** được gia đình cho ăn học đến lớp 09/12 nhưng không tu chí làm ăn đua đòi nghiện ngập nên bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Bị cáo **Lê Hữu A** có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đó là phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Cần phải lên cho bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đủ tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên cũng cần xem xét bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng để giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

Với các nhận định trên, cần xét xử bị cáo nghiêm minh, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt tù bị cáo còn có thể bị phạt tiền hoặc tịch thu tài sản, nhưng qua xác minh của cơ quan điều tra thì bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, tài sản riêng không có gì đáng giá vì vậy không áp dụng hình phạt tiền hoặc tịch thu tài sản đối với bị cáo.

[5] Trọng vụ án này, có đối tượng bán ma túy cho **Lê Hữu A** cơ quan điều tra đang tiến hành điều tra làm rõ, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý bằng một vụ án khác.

[6] Về vật chứng và xử lý vật chứng: 01 phong bì thư của **Công an huyện Đ**, kích thước 17x23 cm đã niêm phong bên trong có chứa: vỏ phong bì niêm

phong ban đầu, vỏ giấy bạc màu trắng thu giữ của **Lê Hữu A**. Đây là vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy;

[7] Về án phí: Bị cáo **Lê Hữu A** phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương tại phiên tòa về việc giải quyết toàn bộ vụ án là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: **Lê Hữu A** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt: bị cáo **Lê Hữu A** 03 (Ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo 26/8/2023.

2. Về vật chứng và xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: : 01 phong bì thư của **Công an huyện Đ**, kích thước 17x23 cm đã niêm phong bên trong có chứa: vỏ phong bì niêm phong ban đầu, vỏ giấy bạc màu trắng

(Vật chứng trên có tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đô Lương theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/10/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra **Công an huyện Đ** và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đô Lương).

3. Về án phí: áp dụng Khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo **Lê Hữu A** phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo **Lê Hữu A** có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đô Lương;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Công an huyện Đô Lương;
- THADS huyện Đô Lương;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đức Anh

